

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST  
Ngày 17 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Diệp;

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Võ Hòa Minh;

+ Bà Phan Thị Thùy Vân;

+ Ông Nguyễn Đức Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phước Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Bạo – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

**Võ Công D** (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 26/7/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị H, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV S thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh – có mặt.

**\* Bị hại:** Chị Đặng Thị Mai T, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng tháng 4-2021, Võ Công D và chị Đặng Thị Mai T quen biết nhau qua Zalo và phát sinh tình cảm. Ngày 24-7-2021, chị T đề nghị chấm dứt mối quan hệ nhưng D không đồng ý và nảy sinh ý định giết chị T.

Khoảng 09 giờ ngày 26-7-2021, D chuẩn bị một con dao bằng kim loại dài 29 cm, cán dao bằng kim loại dài 11,5 cm, lưỡi dao dài 17,5 cm bỏ trong túi quần phía trước bên phải và hẹn chị T đến bãi rác trên đường Pháo Bình thuộc ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, D đề nghị tiếp tục duy trì mối quan hệ nhưng chị T không đồng ý. D chạy đến rút chìa khóa xe mô tô của chị T. Chị T xuống xe đi bộ được khoảng 10 mét thì D chạy theo kéo chị T quay lại để tiếp tục nói chuyện. Khi chị T không đồng ý thì D rút con dao chuẩn bị sẵn trong túi quần, cầm bằng tay trái đâm 01 nhát trúng vào vùng cổ của chị T. Chị T lấy 02 tay đỡ và té ngã ngửa xuống đường. D dùng 02 chân đè lên bụng, tay phải đè đầu của chị T xuống đất, tay trái cầm dao đâm liên tục nhiều nhát trúng vào vùng cổ, vùng má phải, vùng dưới hàm, cổ ngực phải, vai phải của chị T. Chị T dùng hai tay chống đỡ và kêu cứu. Khi này, anh Lê Văn D, anh Nguyễn Văn H và anh Bùi Văn C chạy đến can ngăn nhưng D không dừng lại mà vẫn tiếp tục đâm chị T nên anh Chức lấy cây cào cỏ đánh vào vùng mặt, lưng của D. Do bị đánh, D buông chị T ra và cầm dao bỏ chạy. Anh C cùng mọi người xông vào khống chế, bắt giữ D và giao cho Công an xã T, huyện G. Chị T được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 31-7-2021 thì xuất viện.

- Kết luận giám định số 1304/KL-KTHS ngày 29/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Nhóm máu Đặng Thị Mai T thuộc nhóm máu O; Võ Công D thuộc nhóm máu B;

+ Trên áo khoác vải loại hai mặt, màu đen xám thu tại vị trí số 01 tại hiện trường có dính máu người, thuộc nhóm máu O;

+ Trên 05 viên sỏi thu ở vị trí số 03 tại hiện trường có dính máu người, thuộc nhóm máu O;

+ Vết màu nâu đỏ thu ở vị trí số 04, 05 tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu O;

+ Vết màu nâu đỏ thấm trên mẫu đất thu ở vị trí số 06 tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu O;

+ Trên con dao bằng kim loại dài 29 cm; cán bằng kim loại dài 11,5 cm; lưỡi bằng kim loại dài 17,5 cm; rộng 3,8cm, dày 0,1 cm, một cạnh sắc, đầu nhọn có dính máu người, thuộc nhóm máu O.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/2021/TgT ngày 04/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Thị Mai T do thương tích gây nên hiện tại là 29%; dấu hiệu chính qua giám định:

- + Vết sẹo vùng cổ, má hàm 07 vết;
- + Vết sẹo ngực phải, vai phải 02 vết;
- + Vết sẹo bàn tay, ngón tay trái 07 vết;
- + Vết sẹo bàn tay, ngón tay phải 09 vết.

\* Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-P2 ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Công D về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

*\* Tại phiên tòa,*

Bị cáo D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Chị Đặng Thị Mai T xác định gia đình bị cáo D đã bồi thường cho chị số tiền 10.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị số tiền 50.000.000 đồng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: tuyên bố bị cáo Võ Công D phạm tội “Giết người”. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Công D từ 16 năm đến 18 năm tù. Về biện pháp tư pháp, đề nghị căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự; ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, đồng thời, xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội D và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vận động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi từ bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ cho bị cáo có điều kiện sớm trở về hòa nhập cộng đồng và sửa chữa lỗi lầm của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vì bị chị Đặng Thị Mai T từ chối tiếp tục mối quan hệ tình cảm, vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26-7-2021, Võ Công D đã dùng 01 con dao bằng kim loại, dài 29 cm, cán dao dài 11,5 cm, lưỡi dao dài 17,5 cm đâm nhiều nhát vào vùng trọng yếu như cổ, hàm, má, tay của chị T gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Công D phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo mang tính côn đồ, sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao để đâm vào nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể của chị T, thể hiện tính quyết liệt nhằm tước đoạt tính mạng của chị T. Tuy nhiên hành vi của bị cáo được mọi người can ngăn kịp thời và việc chị T không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Do đó cần phải nghiêm trị để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự, tình tiết vụ án phù hợp với nội dung án lệ số 47/2021/AL, nên cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe và giáo dục.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Các biện pháp tư pháp:

5.1. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã tác động gia đình bồi thường cho chị T số tiền 10.000.000 đồng. Chị T yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho chị T số tiền 50.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

5.2. Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 70F1-055.06, số máy 5C64529998, số khung BY 529981, dung tích 110 cm<sup>3</sup> (đã qua sử dụng) có giấy chứng nhận đăng ký xe tên Võ Thị Mỹ L, chị ruột của bị cáo D, tuy nhiên, tại Biên bản lấy lời khai ngày 25/11/2021, chị Lê xác định chị đã bán xe mô tô này cho Võ Công D nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Thực tế, từ năm

2020 D là người quản lý, sử dụng xe mô tô nêu trên nên có căn cứ xác định xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo Võ Công D. Xét thấy Võ Công D sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 70F1-055.06 vào mục đích đi lại, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo nhưng giao cơ quan Thi hành án dân sự tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 màu xám, ốp lưng màu đỏ, số seri R58M636ESSD (đã qua sử dụng) của Võ Công D không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo nhưng giao cơ quan Thi hành án dân sự tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

+ 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 29 cm, cán bằng kim loại dài 11,5 cm, lưỡi sao bằng kim loại dài 17,5 cm, rộng 3,8 cm, dày 0,1 cm, một cạnh sắc, đầu nhọn (đã qua sử dụng) là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc caro, màu trắng nâu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) quần jean dài màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) áo khoác vải loại áo hai mặt, màu đen xám (đã qua sử dụng); 01 (một) cào cỏ dài 175 cm (cân nặng 1,2 kg), cán bằng tầm vong đường kính 3,4 cm, phần bàn cào bằng kim loại kích thước 34x9 cm, loại 10 răng (đã qua sử dụng); 02 (hai) chiếc dép loại quai ngang bằng nhựa, màu vàng, kích thước 24x10 cm, trên dép chỗ chữ “SEOUL” (đã qua sử dụng) là vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm được tính như sau:  $50.000.000 * 5\% = 2.500.000$  đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Võ Công D phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Võ Công D 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-7-2021.

2. Các biện pháp tư pháp:

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo Võ Công D đã bồi thường cho chi

Đặng Thị Mai T số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường cho chị Đặng Thị Mai T số tiền 50.000.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

2.2 Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng sau đây:

+ 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 29 cm, cán bằng kim loại dài 11,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17,5 cm, rộng 3,8 cm, dày 0,1 cm, một cạnh sắc, đầu nhọn (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc caro, màu trắng nâu đen (đã qua sử dụng);  
01 (một) quần jean dài màu đen (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) áo khoác vải loại áo hai mặt, màu đen xám (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) cào cỏ dài 175 cm (cân nặng 1,2 kg), cán bằng tầm vong đường kính 3,4 cm, phần bàn cào bằng kim loại kích thước 34x9 cm, loại 10 răng (đã qua sử dụng);

+ 02 (hai) chiếc dép loại quai ngang bằng nhựa, màu vàng, kích thước 24x10 cm, trên dép chỗ chữ “SEOUL” (đã qua sử dụng)

- Hoàn trả cho bị cáo Võ Công D nhưng giao cơ quan Thi hành án dân sự tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án gồm:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 70F1-055.06, số máy 5C64529998, số khung BY 529981, dung tích 110 cm<sup>3</sup> (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 màu xám, ốp lưng màu đỏ, số seri R58M636ESSD (đã qua sử dụng).

*(Hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11-01-2022)*

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Vụ 1 GĐKT. TANDTC;
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP. CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Phòng lý lịch STPTTN;
- Phòng KTNV. TANDTTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Diệp**